

PHẬT-GIÁO HỘI
ASSOCIATION BOUDDHIQUE

16

ĐƯỢC - TUỆ

SỐ BÁO ĐẶC BIỆT

Tường thuật về việc suy-tòn Thuyền gia Pháp chủ

慧 煩 報

Chủ nhiệm
NGUYỄN-NĂNG-QUOC
Chánh hội trưởng
hội Phật Giáo
Quản lý
CUNG-DINH-BÌNH'

Chánh chủ bút
PHAN-TRUNG-THU
Sư cụ chùa Bằng-Sỹ
Phó chủ bút
DUONG-VAN-HIEN
Sư cụ chùa Tô-Gái



GIA BÁO :

TÀI NĂM : 1 \$ 00 — NỬA NĂM : 0 \$ 50 — MỖI SỐ : 0 \$ 03

PALAIS IMPÉRIAL
Cabinet civil de
Sa Majesté

№ 479 B^e

Arrivée 28 Janvier 1936
No 26

Bức thư của ngự-tiền văn-phòng gửi
cho cụ chánh hội-trưởng hội
Phật-giáo Bắc-kỳ

Hà Nội, le 21 Janvier 1936

Le Ministre, Directeur du Cabinet civil de S. M.
l'Empereur d'Annam,
à Son Excellence Hiệp-tá Nguyễn-nâng đại-aihán, Pré-
sident de la Société Bouddhique du Tonkin,
Hanoi.

Kính Cụ Lớn,

Nay nhân dịp đản-sanh Hoằng-nam, phung
ý chỉ Khôn-nghi Xương-đức Thái-hoàng Tháih-
bâu ban lễ phầm do văn-phòng tôi gửi ra qui-
hội để cúng các chùa. Khâm-thú khâm-tuân.

Vậy văn-phòng tôi tuân phung gửi các lê
phầm ấy (bốn cặp đèn sáp long-dâng và sáu censer
trầm hương) ra quái bội, hễ tiếp được rồi, xin
phúc thư cho văn-phòng tôi biêt, để phúc lầu
lên Tôn-cung động tết.

Nay kính tuân tử.

Ngự-tiền văn-phong,
Ký tên : PHẠM-QUYNH

Hội Phật giáo Bắc-kỳ tiếp nhận bức thư ấy và
lễ phầm đã phân-phát đi các chùa như sau này:

Cụ tồ Thuỷ-ền-gia Pháp-chủ, chùa Vĩnh-nghiêm Đức-la
Bắc-giang một đôi sáp long-dâng và hai lạng trầm hương.

CHÙA HỘI-QUÁN TRUNG-UỐNG

1 đôi sáp long-dâng và hai lạng trầm hương.

CHÙA HƯƠNG-TÍCH HÀ-ĐÔNG

1 đôi sáp long-dâng và hai lạng trầm hương.

CHÙA BÀ-ĐÁ

Phố nhà Thờ, (Av. Cathédrale) Hanoi

1 đôi sáp long-dâng và hai lạng trầm hương.

Và tất cả các chùa hội-quán hội Phật-giáo các địa-phương
mỗi nơi hai lạng trầm hương.

Lễ suy-tôn su-tô Vĩnh-nghiêm lên vị Thuyền-gia Pháp-chủ Bắc-kỳ

XUỐT trong hai ngày 17 và 18 tháng chạp năm Ất-hợi (ngày 11 và 12 Janvier 1936) hội-viên hội Phật-giáo và các tín-dồ tấp-nập kéo về dự lễ tại chùa Quán-sứ Hà-nội có đến hàng vạn người.

* * *

**Quan Thống-sứ Bắc-kỳ Tholancee và
nhiều quan chức Pháp Nam đến thị lễ,**

* * *

Một phái-bộ của hội Phật-học Trung-kỳ do cụ Thiếu-bảo Nguyễn-khoa-Tân, nguyên Thượng-thư bộ hò, hiện làm hội-trưởng hội ấy đại diện tự Huế ra dự lễ long-trọng này.

* * *

Từ hội trung-tuần tháng một năm Ất-hợi hội Phật-giáo Bắc-kỳ đã định làm lễ suy-tôn su-tô Vĩnh-nghiêm lên vị Thuyền-gia Pháp-chủ, nhưng vì ngày đó đức Thành-cung vừa mới thăng-hà, triều-đinh chưa làm lễ bính-lăng nên lễ suy-tôn này, có tính-cách vui mừng, phải hoãn lại.

Hôm 18 tháng chạp năm Ất-hợi, (12 Janvier 1936) lễ ấy đã cử hành một cách rất long-trọng tại chùa Quán-sứ Hà-nội, là hội-quán của hội Phật-giáo Bắc-kỳ.

Ở chùa Quán-sứ tự trong chi ngoài trang-hoàng bài-trí rất lich-sự như các lễ lớn: cờ, quạt, lọng, tàn, cây phướn-

Bắt đầu ngay từ hôm trước, thứ bảy, 11 Janvier, người ta đã hấy một số đồng tin-lồ đem vàng hương đến chùa lễ Phật. Đến 5 giờ chiều hôm ấy, có một ban nữ đồng-đầu do ban hộ-niệm huấn luyện, lên làm một khóa lễ trọng-thề.

Có đến 20 cô gái nhỏ, tuổi sắp-sỉ từ lén sáu lén bảy đến lén chín, lén mười, đầu kết hoa, nịn mặc cà-sa màu nâu, tay lẵn chàng hạt, theo sau một cô bé độ 12, 13 tuổi, vào làm lễ. Vẻ mặt nghiêm-trang, cù-chỉ khoan-thai, cô bé tuổi lớn nhất tung kinh gõ mõ như một vị ni-cô dã xuất-gia đầu Phật. Các cô tung niệm một cách rất thông thuộc thành kinh, khiến nhiều bà đứng ngoài cũng phải lẽ và nam-mô theo.

Ngoài ngoài 20 cô bé tung niệm ấy, lại có 4 cô nhỏ nữa đánh đàn để giúp lễ, các cô có hát nhiều bài ca tụng công đức Phật-lồ. Lễ ấy đến hơn nửa tiếng đồng-hồ mới xong.

Buổi tối, hồi 7 giờ, hội lại có lõi-chức một cuộc diễn-thuyết do ông Trần-trọng-Kim nói về thập nhị nhân-đuyên, có rất đông thiện tín đến nghe.

Đến sáng ngày chủ-nhật, 12 Janvier chính là buổi làm lễ suy-tôn vị Thuyền-gia Pháp-chủ.

Hôm ấy, trời vè đông, rét như cắt, lại thêm mưa phun, gió bắc, thế mà chưa đầy 8 giờ đường Richaud Hanoi, xe ô-lô, xe tay dã đi lại như mắc cửi, các quan khách, các thiện-nam, tín-nữ và công-chúng tây, nam đến chùa Quán-sứ mỗi lúc một đông, chẳng mấy chốc mà cái nhà rạp mới làm của hội rộng như thế đã không có chỗ chen chân.

Cái phướn giài của nhà chùa và những tấm vải vàng treo ở trước nhà rạp bay lướt-tha rủ xuống, cuối rạp và trong chùa, hương-ân thép vàng và các pho tượng Phật lấp-lánh dưới những ngọn đèn nến và đèn điện sáng chung, trông lên khói hương nghi ngút, hiện ra một cái cảnh nghiêm-trang, ai cũng phải cúi đầu giữ vẻ kính cẩn.

Ngoài cửa, trước rạp, hai bên tòa Phật-diện, có một đoàn hương-đạo-sinh chia nhau đứng giữ trật-tự rất là tĩnh-túc chỉnh-tề.

Khoảng gần 9 giờ sắp hành đại-lễ thì quan Thống-sứ Tholance, quan Võ-hiên Hoàng-trọng-Phu, quan Đồng-ly

phủ Thống-sứ Donguet, quan Thống-sứ-hàm Tissot, quan Giám-dốc trường Viễn-dông khảo-cô Coedès cùng các quan Pháp, Nam lân lượt kéo đến nơi, có quan Hiệp-tà Nguyễn-năng-Quốc hội-trưởng và ban quản-trị hội Phật-giáo dòn tiếp.

Trong số những người dự lễ có nhiều người Pháp, nhiều người Tàu, có cả người Nhật nữa cũng len-lỏi tìm mọi chỗ đứng trong rạp.

Cụ thiếu-bảo Nguyễn-khoa-Tân, nguyên Thượng-thư bộ hồ, hiện làm hội-trưởng hội Phật-học Trung-kỳ cùng với quan nguyên Quang-lộc-tự-khanh Nguyễn-hữu-Hiệt, ông nghị-viên dân-biều Trung-kỳ Lê-thanh-Cảnh và hai vị cao-tăng ở Huế thay mặt hội Phật-học Trung-kỳ: a) dự lễ này, đã đến từ trưa hôm trước, cũng ngồi túc trực tại đây.

Sau khi các quan khách, các hội-viên, các tăng-chứng đã họp cả ở giảng-duর়ে, trước tam-bảo mà cờ quạt đèn nến tung-bừng, thì từ đằng nhà tồ đưa lên tiếng kiêng, liêng chuông cùng những tiếng đàn nhị của phuờng bát-âm êm-ái dịu-dàng. Mọi người nghẹn cõi lèn nhìn: chư-tăng đã rước sư tồ Vĩnh-nghiêm lên nhận chức.

Một cụ già ngoại chin-mươi tuổi, da mồi tóc bạc, thân gầy mắt lõm, deo cặp kính dôi-mồi minh bận chiếc áo rồng điểu, đầu đội mũ ni, do hai vị sư kính cầm xốc hai bên nách, nhẹ-nhàng bước từng bước một tiến lên, theo sau có hai vị sư ở Huế ra, minh bận áo cà-sa màu vàng, đầu đội mũ miến chỉ vàng và trên hai chục vị sư gồm đủ cả các bậc thượng-tọa trong toàn cõi Bắc-kỳ, phần đông cũng đã đầu tráng toát, lẵn trảng-hạt niệm Phật. Khi cụ tồ Vĩnh-nghiêm bước vào đến thềm giảng-duর়ে, ai nấy đều đứng cả dậy, chào, ngài lên trước hương-án, cúi đầu làm lê mấy vải rồi lui xuống, ngồi ở chiếc ghế kê bên. Các vị sư sau cũng ngồi vào hai hàng ghế kê dọc ở giữa giảng-duর়ে.

Không ai bảo ai mà mọi người đều yên lặng để nhường cho cụ hội-trưởng Nguyễn-năng-Quốc đọc diễn-văn.

Cụ hội-trưởng bận áo thụng gấm tia đứng trước mày truyền thanh cung kính đọc diễn-văn.

Rút lời cụ hội-trưởng, ông phó hội-trưởng Nguyễn-quốc Thành đọc bản dịch bài diễn-văn ấy ra chữ Pháp. Rồi cụ

Thiếu-bảo Nguyễn-khoa-Tân đứng thay mặt hội Phật-học Trung-kỳ đọc bài chúc-từ. Ông Lê-thanh-Cảnh, nghị-viên dân-biều Trung-kỳ ở Huế cùng ra với cụ Nguyễn-khoa-Tân đọc bản dịch bài chúc-từ ấy ra chữ Pháp. Kế vị hòa-thượng ở Huế đứng lên nói mấy lời rất lưu-loát chúc mừng hội Phật-giáo, chúc mừng sư tổ Vĩnh-nghiêm.

Đáp lại các bài trên, sư tổ Vĩnh-nghiêm vi già yếu có ủy một vị sư đọc bài đáp từ.

Vị sư thay mặt cụ tổ Vĩnh-nghiêm đọc bài đáp từ vừa dứt lời thì có hai vị hội-viên hội Phật-giáo bận áo thụng lam bưng hai cái khay : một cái đè chiếc mũ hoa sen nạm vàng, một cái đè quả ấn Thuyền-gia Pháp-chủ từ trên Phật-diện xuống đặt ở cái bàn trước mặt cụ tổ Vĩnh-nghiêm. Một vị sư thượng-tọa ở trên tam-bảo di xuống kiab cầm cầm mũ đội cho cụ tổ Vĩnh-nghiêm và phụng giao ấn tín.

Tiếng « nam-mô a-di-dà Phật » ri-rầm trong bọn thiện-nam-tu-nữ cúi đầu tụng niệm có vẻ rất là kính cẩn và tiếng « nam-mô Thuyền-gia Pháp-chủ bồ-tát » do mấy vị tăng ni tụng niệm rất to làm cho bầu không-kì đang lặng-lẽ nghiêm trang bỗng trở nên ồn-ao một lúc.

Tiếng tụng niệm dứt thì hai vị tăng đứng ra tuyên đọc một bài tán bằng chữ Hán (thì văn biền ngã i của sư cụ Phan-trung-Thứ trụ-trí chùa Bằng-vọng Hà-dong soạn) và một bài tán bằng quốc-ngữ (thì văn biền ngẫu của sư ông Đỗ-chân-Bảo hiệu Thái-hòa trụ-trí chùa Tú-yên Hà-nam soạn) thay mặt cả tăng-giới Bắc-kỳ chúc mừng vị Thuyền-gia Pháp-chủ.

Thế là lễ suy-tôn cáo thành. Quan Thống-sứ Tholance tiến lại gần sư tổ Vĩnh-nghiêm, bắt tay nói mấy câu chúc mừng. Cụ tổ nói cảm ơn quan Thủ-hiến. Đoạn, ngài cáo từ ra về.

Quan khách vừa đứng dậy, công-chứng ở ngoài, mạnh như một cái lán sóng, xô nhau đến gần bàn thờ để được tham yết vị Thuyền-gia Pháp-chủ.

Lúc này mới là một phút rất nên cảm động: nhiều bà, nhiều cô ăn mặc rất lịch-sự sang trọng tranh nhau sụp

xuống trước cu tồ mà vái lê niệm nam-mò. Cụ lồ luôn luôn một tay lầu tràng hạt và một tay dập lê lại, người ta trông thấy có bà — vì cảm-súc quá — vừa lê vừa lau nước mắt, chung quanh liêng tung niệm cầu khẩn một phút một nghiêm trọng.

Mấy hội-viên trong ban tổ-chức hết sức mời cản được các bà cứ lầm le tiến vào đền lê cụ lồ, để có chỗ cho hai ban đồng-Ấu nam nữ đến làm lê.

Ban nam đồng-Ấu đầu đội mũ nồi mầu vàng, do một ông phán hưu-trí luyện tập đánh chuông chỉ-huy. Ban này ở tận Thái-binh lén.

Ban nữ đồng-Ấu có dâng cụ Pháp-chủ một bó hoa và đọc một bài chúc.

Theo như trong chương trình đã định, đến 11 giờ cụ Pháp-chủ và chư tăng cúng Phật. Các già vào làm lễ chúc mừng vị Thuyền-gia Pháp-chủ. Bà tham Lan thay mặt các già đọc bài chúc từ.

12 giờ trưa, hội Phật-giáo có mời rất đông quan khách tăng ni thụ ngọ tại chùa Quán-sứ. Hội có dọn tất cả 400 mâm cỗ chay thết khách, và trong lúc thụ trai thì có phát kinh Thiện sinh do ban khao-cứu của hội mời dịch ra quốc ngữ in rõi cho các thiện-tín thập phương.

5 giờ chiều sự cụ Phan-trung-Thú chủ-tri chùa Bằng-vọng đăng đàn thuyết pháp, do cụ Pháp-chủ và cụ hội-trưởng hội Phật-giáo chủ tọa.

Đến 7 giờ tối thì cụ Pháp-chủ thân làm lễ qui. Trước Phật-dài, cụ tồ Vĩnh-nghiêm ngồi giảng giới luật cho các con qui bằng một giọng tuy hơi yếu, nhưng rất rõ-ràng khúc-triết. Nội cõ buỗi tối đó có đến hơn một trăm người chịu lê qui.

Trong cái lê long-trọng này có tới gần một ngàn tăng ni ở khắp Bắc-kỳ và hàng mấy ngàn thiện-nam tín-nữ về dự, thật là một lê rất trọng thề từ xưa đến nay mới có là một ở trong Phật-giáo-giới nước ta vậy.

BÀI DIỄN VĂN CỦA CỤ NGUYỄN - NĂNG - QUỐC

Bàm quan Thống-sứ,

Thưa các ngài,

Bạch tông Thuyễn-gia Pháp-chủ,

Đạo Phật là một đạo rất cổ ở nước Nam. Từ đời Hán-Đường, khi nước ta còn là một tỉnh của nước Tầu, đạo ấy đã truyền ra khắp mọi nơi. Đến thế-kỷ thứ 10 trở đi, người minh hiết lập ra thành nước, trải qua Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê cho đến bǎn-triều, đạo ấy càng ngày càng lan rộng ra, cho nên ngày nay, từ chỗ thành-thị cho đến thôn quê, không đâu là không có chùa thờ Phật.

Đạo Phật sở dĩ được rộng ra như thế là vì cái chủ-nghĩa hoà-bình, lấy từ-bi bác-ái mà khuyên người làm điều lành tránh điều dữ, để gây ra cuộc nhân-sinh rất thuần-hậu. Đạo ấy vốn không bao giờ có hề can-thiệp đến việc chánh-trị trong nước, thế mà về đường tinh-thần lại có cái ảnh hưởng rất lớn đối với tinh-tinh và phong-lục của người trong nước. Bởi vậy, cho nên chúng tôi muốn tìm cách mà duy-trì lấy đạo ấy, nhất là đang lúc giao thời mới, cũ xung-đột, lòng người ly-tán, chưa biết lấy gì làm chuẩn-dịch cho sự sinh-tồn, thì đạo ấy chính là môn thuốc cứu đời rất hay. Hướng chí trong giáo-lý của nhà Phật, lại còn có nhiều điều, không những là không trái với ý-nghĩa tân-học mà lại có thể bô-ich cho sự tiến-hóa của nhân-loại nữa.

Xong, xét ra tại sao đạo Phật truyền ra thì rất rộng, mà thế lực rất yếu, và sự hành-vi ở trong xã-hội không thấy có gì là già-trị? Duyên do là bởi cái cách lồ-chức của đạo ấy có mấy chỗ khuyết-diểm. Một là đạo Phật xưa kia chỉ vụ lấy nghĩa-lý mà truyen-bá ra, chứ không nghĩ đến cách lập thành thế-lực để thực-hành cái tôn-chỉ của đạo. Hai là trong các tôn-phái của đạo Phật không có thống hệ duy-nhất. Bởi hai lẽ ấy cho nên ngay lúc đạo ấy đang hưng-

thịnh, cũng không kiến-thiết được việc gì về đường thực-lẽ. Xem như hiện thời bây giờ, đạo Phật ở nước Nam thuộc về phái Đại-thắng, mà cái tôn-chỉ của phái ấy là chủ ở việc « tự-giác giác-tha », nghĩa là tự mình sáng biết ra, mà độ cho mình, và làm cho người sáng biết ra, mà độ cho người, thế mà phần nhiều những người xuất-gia tu hành làm tăng làm ni, là những người phải truyền-bá cái tôn-chỉ ấy, mà lại chỉ lo sự tung niêm để cầu riêng cho mình, chứ không lo được sự độ cho người. Đó chẳng qua là vì cái hoàn cảnh eo hẹp, bắt buộc phải như thế. Dù ai có lòng muốn làm những việc độ người, nhưng vì thế lực không đủ, để thi dụng những điều sở-nguyễn của mình, thành ra phải bó tay dành chịu độc thiện kỵ thân vậy.

Vi thế mà đối với những sự thực-lẽ ở trong xã-hội, không kiến-thiết được việc thật có ích lợi cho nhân quần.

Một vài người ở lè-loi, không làm được việc gì, lại thấy trong tăng-lữ không kết lập thành đoàn-thề, ai ở chùa nào chỉ chăm lo làm thế nào cho đủ sự chi dụng trong chùa ấy, còn thì ngoài sự cúng lễ chay dàn ra không liên-lạc gì với các chùa khác nữa. Theo thói thường trong tăng-lữ, khi một vị sư dậy được nhiều môn đệ, thì chùa của vị sư ấy là chốn Tô, các môn-đệ đều lấy chùa ấy làm sơn-môn. Những người tu hành ở một sơn-môn, đã di dời được dăm bả khóa hạ, thuộc dược ít nhiều luật-giới, biết đủ kinh-kệ và lề-lối cúng lễ, ấy thế là lên bậc sư Ông, có thể di coi riêng một chùa, hễ khi chùa làng nào khuyết sư, người làng đến nhờ sư Tô ở sơn-môn ấy cất cho một sư v.v. Ở, thi sư Tô cho vị sư Ông đi, — bởi thế ở Bắc-kỳ có đến chừng bốn trăm sơn-môn; mà mỗi sơn-môn có một qui-cử riêng, và việc sơn-môn nào thi việc sơn-môn ấy biết, các sơn-môn khác không can thiệp gì đến, dù ở sơn-môn này có ai làm điều gì trái ngược, trừ ông sư Tô sơn-môn mình, mà không nói gì thi khôn; ai ngăn đoán được. Vậy nên trong đám tăng-lữ không có kỷ-luat thống nhất, không ai đứng chủ-trương cả toàn-thề, lo việc tiến-hành của tôn-giáo, hay nghĩ đến việc học hành của tín-đò và làm việc lợi ích cho xã-hội. Thành thử đạo Phật thi rất hay, mà sự thực-lẽ ở đời không thấy có gì là việc nhiêu ích cho đời.

Chúng tôi thấy đạo Phật suy đồi, trong thuyễn-gia không có ai là chủ, các sơn-môn không có kỹ-cương-thống-nhất và lại thấy bạn đồng-bảo tín-dồ nhà Phật thi chỉ khuynh-hướng về mặt hình-thức, mà sao nhãng mất tinh-thần, cái-dao-tâm-chân-chính xem chừng tiêu ma đi đâu mất cả, chỉ thấy những sự mê-tín nhảm-nhí, cho nên chúng tôi muốn vẫn-hồi cái-tinh-thần của Phật-giáo, để duy-trì lấy-thể-dạo-nhân-tâm, lại nhờ có các vị tăng-sốt-sắng về đường-cứu-thể, cùng với chúng tôi đồng-tâm hiệp-lực lo chỉnh-dốn-trong-tăng-già cho có kỹ-cương, có trật-lự, rồi tìm cách phát-minh cái-dao-lý của Phật ra, khiến người đời biết rõ-chỗ sáng mà đi-tới, thấy rõ-chỗ-tối mà tránh-xa, và dù-nhau làm việc từ-thiện. Ấy cái-mục-dich của chúng tôi chỉ-cốt có bấy-nhiêu-thoi.

Nay nhờ ơn Chánh-phủ bảo-bộ xét rõ cái-lòng-thành-thực của chúng-tôi, lấy cái-lượng-quảng-dai mà đối với sự-tin-tưởng-lự-do của nhân-chúng, cho chúng-tôi được phép thành-lập hội Phật-giáo này, đến ngày hôm nay là được hơn-một-năm — hiện bấy-giờ trong hội có hơn-hai-nghìn-vừa-tăng-vừa-ni và có hơn-một-vạn-hội-viên, ai nấy diều-sốt-sắng-làm việc cho chóng đạt-tới mục-dich của hội — ở-bên-tăng, thi các sư đã-hop nhau đặt-ra qui-tắc để-chỉnh-dốn-trật-lự trong tăng-già, bầu-một-ban Trí-sự-trong-coi-việc thi-hành-những qui-tắc ấy, và đã-suy-lòn-một-vị cao-tăng, có đủ-giỏi-hạnh và đức-vọng-lên-làm Thuyễn-gia Pháp-chủ, là cụ Tô Vĩnh-nghiêm ở đây, mà hôm nay cả-tăng và tục-hop nhau đồng-dủ, công-nhận cái địa-vị thiêng-liêng-ấy.

Bàm quan Thống-sử,
Thura liêt-quí,

Các ngài có-lòng-hạ-cổ, đến-dự cái-lễ này, làm-cho-thêm-về-tôn-nhgiêm, thực-là-quí-hóa-vô-cùng — chúng-tôi xin-có-lời-trân-trọng-cảm-tạ-các-ngài.

Bạch-cụ-tổ Thuyễn-gia Pháp-chủ,
Ngày-hôm-nay là ngày rực-rỡ vê-vang cho Phật-giáo ở Bắc-kỳ. Tổ là một-bậc có đức-vọng-trong-tăng-giới, xuất-gia

tu hành từ thuở còn thanh-niên, trong non tảng mươi năm
chỉ một niềm tri-giới tu đạo, không bao giờ sao-nhãng
cái tôn-chỉ tự giác giác tha của nhà Phật — cho nên bất
kỳ lúc nào hễ có việc công đức là Tồ hết lòng giúp đỡ,
không hể có từ nan.

Nay Tồ đã chín mươi nhăm tuổi, thân-thề già yếu, nǎ
tri-tuệ vẫn minh-mẫn. Tồ thấy bụng chúng tôi làm chính
đáng, lồ đem những điều đạo-lý của Phật, chỉ bảo cho
chúng tôi biết đường mà noi theo. Vậy chúng tôi xin cầu
nguyện cho Tồ được trường thọ lâu năm nữa để đem
đuốc-tuệ mà soi sáng cho chúng tôi trong khi chúng tôi cố
sức làm việc chấn-hưng Phật-giáo này.

Kinh trình cụ lớn Thiếu-bảo, hội trưởng hội Phật-học
Trung-kỳ.

Chúng tôi xin cảm ơn cụ lớn và các ngài hội-viên tăng,
tục trong ban trị-sự hội Phật-học Trung-kỳ, đã chẳng ngại
đường xá xa-xôi di ngọc đến dự lễ này, chúng tôi lấy làm
hân-hạnh vô cùng. Hai hội chúng ta cùng theo một tôn-chỉ
nhà Phật, cùng một mục-dịch là « Tự giác giác tha ». Chúng
tôi mong từ nay chúng ta đồng tâm hiệp lực lo việc chấn-
hưng Phật-giáo sao cho đến được mục-dịch ấy, thi hạnh-
phúc cho liền-đồ tôn-giáo chúng ta đó vậy.

Nam mô bản sư Thích-ca Mâu-ni Phật

Bài chúc từ của cụ Thiều Nguyễn-khoa-Tân

Kinh trình Quan Thống-sử Đại-thần,

Kinh trình các Cụ Lớn và Cụ Chánh Hội-trưởng,

Thưa các Ngài, các Tăng-ni Thiện-tin,

Tôi mở lời trước hết để cảm ơn Quý-hội đã có thạnh tình
mời tôi cùng Ngài chứng-minh đạo-sư và ba hội viên Hội
Phật-học ra dự một lễ lớn, mà Quý-hội đã tổ-chức để suy-
tôn Sư-cụ Vĩnh-nghiêm lên làm Thuyền-gia Pháp-chủ. Cụ
Chánh Hội-trưởng đã thanh cố tiếp dãi tôi một cách trọng
thể như thế này là Cụ lấy nghĩa địa-vị tôi đại diện cho Hội

Phật-học ở Thầy-kinh mà biệt dãi tôi, bởi vậy cái thạnh tinh của Quý-hội đó, sẽ gây một mối cảm tình bất-hủ cho Hội chúng tôi.

Tôi xin thay mặt cho toàn thể Hội Phật-học dè chúc mừng Cụ Vĩnh-nghiêm là một vị niên cao đức thiêу, oai nghi và khuyết. Trong thời kỳ chấn hưng Phật-giáo, thân thể cụ là cái tiêu-biểu cho cả tín-dồ, cái gương sáng láng cho cả tăng-ni trong xứ này.

Tôi lại mừng cho Quý-hội nay được một vị Pháp-chủ xứng đáng vô cùng, lại trong lễ suy-tôn Ngài có cả Chánh-phủ chứng nhận cho, thật là vể vang thay!

Nhờ những dịp hiếm có như lễ hôm nay, thì dây liên lạc trong nhà thuyền mới ràng buộc tín-dồ lại bền vững về sau. Và về phần riêng tôi, tôi thiệt lấy làm vinh hạnh mà được dịp này làm khởi-diểm cho mối tình liên lạc của tín-dồ Phật-giáo hai kỵ.

Bài chúc từ của Hòa-thượng Huế

Kính bạch cụ Pháp-chủ.

Kính trinh cụ Hội-trưởng.

Kính thưa Chư-sơn Đại-đức.

Nhơn nay Quý-hội có lễ long-trọng, suy-tôn cụ Tô Vĩnh-nghiêm lên vị Thuyền-gia Pháp-chủ. Có cho mời hội Trung-kỳ Phật-học chúng tôi ra dự-lễ. Hội chúng tôi có ủy-cụ Chánh-hội-trưởng và chúng tôi thay mặt hội ra dự lễ này.

Chúng tôi thấy Quý-hội lựa hai chữ Pháp-chủ mà suy-tôn cụ Tô Vĩnh-nghiêm, rõ thấy cái mục-dịch của Quý-hội rất là chánh-dáng, mà lại có cái ý-nghĩa sâu-xa.

Chúng tôi thiêt nghĩ rằng: Phật-pháp gặp lúc mạt-vận, thế mà còn có người ra gánh-vác Chánh-pháp của Như-lai như vậy, thật là một sự may-mắn !

Trong khi đức Thích-ca nhập-diệt, ngài có thọ-ký phú-chúc cho hai phái đệ-tử; về phái xuất-gia thì duy-tri Phật-pháp, còn phái Tại-gia thì hộ-trì Phật-pháp; Giáo-pháp ngài từ khi lưu-truyền sang nước ta, các đấng tiền-nhân cũng muốn đem chán-lý mà lưu-bổ, song chỉ e không hợp thời-cơ, nên các ngài quyền-nghi mượn hình-thức làm bước đầu, dè dặt-lẩn người bước dần lên chỗ quang-minh chính-đại.

Về đời Lý, Trần thì Phật-pháp có chiêu hưng-thạnh ; từ ấy đến nay mỗi ngày mỗi xuống, thế-dạo suy-vi, nhân-tâm bất-cố ; chỉ chuộng theo hình-thức, bỏ mất hẳn chân-lý của Phật-pháp.

Nay trong Quý-hội phát-lâm quy-ngưỡng Tam-bảo mà suy-tôn cụ Pháp-chủ ; bồn-ý của các ngài muốn đem Phật-pháp mà vân-hồi nhân-tâm thế-dạo, chúng tôi thật lấy làm cảm-mộ vô cùng !

Vậy trước xin chúc cụ Pháp-chủ Bảo-thân cụ dữ thiên đồng-thọ, mà tuyên-truyền Phật-pháp ; và chúc Quý-hội các ngài kiên-cố bồ-đề, vĩnh-bất-thối-chuyển.

Còn về phần riêng tôi, thi xin mừng cụ bốn chữ « Ư pháp tự tại ». 於 法 自 在

Nam-mô A-di-dà Phật.

Trung-kỳ Phật-học-hội, Chứng-minh-
đại-đạo-sư Thích-giác-tiên.

Bài đáp-tử của cụ tồ Vinh-nghiêm

Nam mô A-di-dà Phật !

Bồ-đề thủ-hiển Bắc-kỳ,

Thura các quý-quan,

Bồ-đề Vũ-hiền Hoàng đại-nhân,

*Thura cụ Thái-lử thiếu-bảo, chánh hội-trưởng hội
Phật-học Trung-kỳ Nguyễn đại-nhân,*

*Thura cụ Hiệp-tá-đại-học-sĩ, chánh hội-trưởng hội
Phật-giáo Bắc-kỳ Nguyễn đại-nhân,*

Bạch liệt vị đại-đức tăng già,

Thura liệt quí thiện tín,

Thura các ngài,

Từ khi bần-tăng xuất gia đầu Phật cho đến bây giờ, một lòng vì đạo, những mong thiệu long Phật-pháp để cứu độ quần mê. Song-le gặp phải thời-kỳ mạt-pháp, đạo Phật khó nỗi chấn-hưng, nên tôi dành phận ở nơi rừng núi, tu theo các Tồ để mong giải thoát cái thân giả dối này. Tưởng rằng không may mà lại hóa may ; tôi không nghĩ đến đâu lại gặp cơ-hội đạo Phật hưng-thịnh như thế này; khắp Bắc-Trung-Nam ba ký đầu đây cũng nghe tiếng chấn-hưng Phật-giáo.

Xét ra sở-dĩ việc chấn-hưng Phật-giáo được mau chóng như thế là nhờ cái giáo-lý nhiệm màu của đức Thế-tôn, và cái phát-tinh vẫn ở trong tâm chúng ta cả.

Tôi lại nhận ra rằng việc chấn-hưng Phật-giáo ở Bắc-kỳ sở-dĩ được mau chóng như thế là nhờ ở quan Toàn-quyền, quan Thống-sứ Bắc-kỳ, quan Vũ-hiền Hoàng đại-nhân và cụ Chánh-hội-trưởng hội Phật-giáo cùng các liệt qui-hội-viên đã hết lòng tán-trợ.

Hồi mới đây, chu-tăng cùng các hội-viên trong hội có cho tôi biết rằng hội sẽ suy tôn một vị Thuyền-gia-pháp-chủ và dâng chức ấy áo mũ cùng ấn-tín để thống lĩnh kỹ-cương-trật-lự trong Phật-giáo Bắc-kỳ, cho trong tăng-giới, ngoài tin-dồ có qui-mô thê-thống. Mà chức ấy hội định suy tôn cho tôi. Tôi nghe dứt lời lấy làm cảm động, vì các ngài đã hết lòng tu đạo Phật, tìm đến một người già-nua tu-di-tác, giới sơ đức bạc như tôi mà giao cho cái trách-nhiệm lớn-lao như thế, cái địa-vị tôn trọng như thế, thực là khó nghĩ. Vì tôi tu-hành mong giải thoát trần-duyên, còn mong đâu những cái chức sang quyền trọng. Mà tôi chắc những vị đã xuất gia đầu Phật cũng điều nghĩ như tôi cả. Song nếu chúng tôi không nhận chức ấy thời có-phụ tẩm-lòng của các ngài đã vì đạo mà tặng cho. Kinh quyền đời lẽ, vạn bất đắc dĩ, tôi phải tạm nhận chức ấy để chờ cho đến khi hội tìm được người xứng đáng hơn tôi.

Vậy kbi tôi đã nhận chức Thuyền-gia-pháp-chủ Bắc-kỳ, tôi xin phát nguyện rằng: các ngài đều đã tự xưng là Phật-tử, dù xuất gia hay tại gia ai ai cũng một lòng niệm Phật mà giữ dù cái bồn-phận của mình về đạo thời thực là một cái nền tảng chắc-chắn vững bền cho hội Phật-giáo, sau nữa khỏi phụ lòng tán-trợ của nhà-nước với các quan.

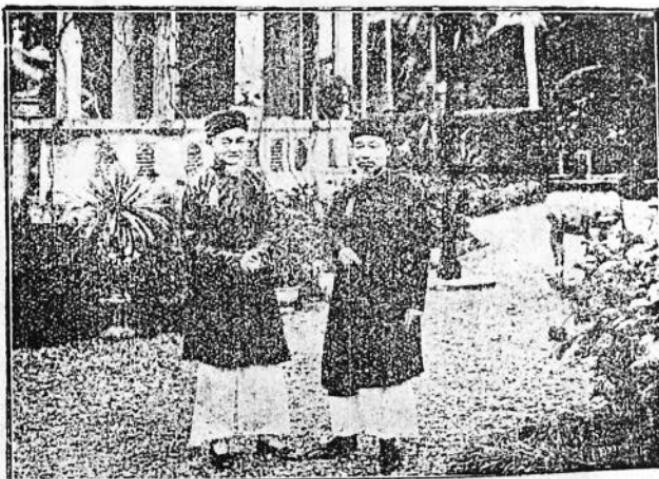
Thưa các ngài,

Tôi xem trong năm vừa qua, hội Phật-giáo Bắc-kỳ tiến được một bước lên con đường chấn-hưng đạo Phật, nhưng theo ngu-ý tôi thời sự tiến-bộ ấy mới là hình-thức đó thôi. Còn về chỗ cốt yếu của đạo Phật là ở nơi xiển-dương giáo-lý, lể-độ chúng-sinh; ngày nào mà hội còn chưa đạt tới cái mục-dịch ấy thời chúng tôi cũng còn không khỏi tự thẹn với cái chức thuyền-gia-pháp-chủ mà hội đã tặng cho.

Nam-mô A-di-dà-Phật!



Lúc ở sân ga, bội-viên hội Phật-giáo Bắc-kỳ tiếp rước các
đại-biều hội Phật-học Trung-kỳ ở Huế mới ra



Cụ Hiệp Nguyễn-năng-Quốc,
chánh Hội-trưởng hội Phật-giáo
Bắc-kỳ

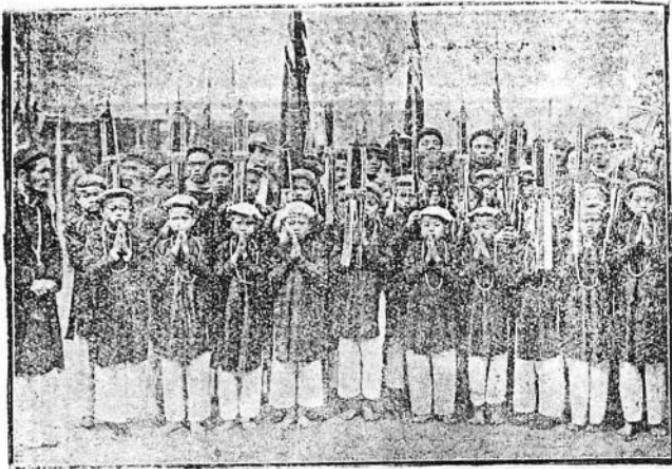
Cụ Hiệp Nguyễn-khoa-Tân,
chánh Hội-trưởng hội Phật-học
Trung-kỳ



Lúc làm lễ suy-tôn Thuyền-gia Pháp-chủ, Cụ C



Đại-trưởng Nguyễn-năng-Quốc đang đọc diễn-văn



Ban nam đồng-ấu vào chúc mừng vị Thuyền-gia Pháp-chủ



Ban nữ đồng-ấu vào chúc mừng vị Thuyền-gia Pháp-chủ

◎北圻僧衆全體推尊法主讚文

當皇朝御曆萬萬年之十季冬吉日

佛教會僧尼四衆合掌而讚曰

寂默遺風塵海湧蓮花之座飲光餘烈靈山傳貝葉之文若非奉一人之尊何表同情之體

敬惟

著繁北圻佛教會禪家法主永嚴律師法號清亨肉身菩薩

禪座下

花萬道邁前修功皈庶物素縕蟻慕遐邇雲奔妙蘊行藏之事業往來魏闢不佛教花磨成學問之功夫摘探名家以資軌範一乘直到仰見清光千翠竹黃功德善同歸自有大士干慈航寶筏當此道運澆漓之際心存喚醒羣迷逢斯盛播之秋志銳高超九衆節操清修已到梅花之白塵緣洗淨近親蓮品之紅

如斯稱揚曷已窃謂事因辰舉道假人弘接律隨機因權表實茲佛教會奉此
衣冠金印于

我禪家法主實以賴其慈蔭資其福菓三折草木共知名一帶山河都生色仰
荷高明俯垂下悃許容納受特爲奉持如此則
大聖之高道可行

佛教之流光不泯功均法水之霑珥河派演德遍慈雲之覆濃嶺峯高敬數蕪
詞全伸賀悃

謹祝

Bài tán của chư-tăng chúc mừng vị Thuyền-gia Pháp-chù

Kính nghe rằng: Đạo Phật từ-bi bắc-ái, khắp thập phương đều nức da quy y; cửa thuyền quảng-dai trang-nghiêm, tôn chinh-giáo phải trọng nền thống-hệ. Tiếp dẩn nay mừng hữu chủ, suy-lôn xin chúc đồng thanh.

Đức Phật ta, thương cõi sa-bà, ra tay tế độ. Lập giáo thuyền mê khai ngô, dậy người quy chính khứ tà. Từ thế-gian đến xuất thế-gian, tu duyên trọn vẹn; do chính giác lên diệu chính-giác, giáo lý nhiệm mẫu. Bốn chín năm dậy dỗ sinh-linh, ba nghìn cõi nương nhở công-đức.

Đạo Pháp truyền sang Nam-việt, bậc tu hành chẳng thiếu danh-tăng; quốc-sử tự thuở Lý, Trần, truyện ký tái còn nhiều dật-sử. Làm quốc-sư như đức Vạn-hạnh, giữ tăng-thống như đức Chân-lưu. Pháp-Thuận thuyền-sư, ba tắc-lưỡi siêu lòng Bắc-sư: Chân-Dong đại-sĩ một vần thơ cảm-motion quân vương, Danh văn cả dưới bể trên ngàn, như ba vị Đạo-hạnh, Giác-hải, Minh không đời Lý; đức bá cả trong triều ngoại quận, như ba tổ Nhâm-tôn, Pháp-loa, Huyền-quang đời Trần. Thủ-nguyệt tông-sư, ngồi thuyền-dịnh mà trời mưa hoa báu; Định-hương trường lão, tụng chán-ngôn mà đất nẩy mầm sen. Tăng-phẩm vè vang, dâng đạo đức kẽ sao cho xiết; thuyền-môn rộng mở, đạo từ bi phô cập muôn đời.

Tới nay Phật-tồ cách xa, lòng người thay đổi. Ngoài tin-chúng lầm đường lạc lối, trong tung-lâm rẽ phải chia môn. Man mác mê-lân, biết đâu giác-ngạn; ngồn ngang lợi-lâu, ít thấy thanh-am. Ngầm tông-phong truy lạc quá chừng, thấy chính-dạo suy vi nhường ấy. Kẻ kiến-thức mong đường chấn-chỉnh, vì tài sơ chấn-chỉnh chưa rồi; người đạo tâm tim cách vẫn-hồi, song đức bạc vẫn-hồi không nỗi. Lũ chúng-sinh còn đương mê-man ở trong nhà cháy, ai là người sửa soạn ba xe: đưa khất-tử còn đương dong duỗi ở chốn tha hương, ai là dâng phó-giao muôn vật. Nền đạo thống mong cho hưng phục, chốn lăng-già cần có chủ-trương. May sao triệu tạo sẵn phương, cơ duyên vừa gặp. Hội

Phật-giáo Bắc-kỳ thành lập, lòng quốc dân toàn hật hoan ngênh. Trên có các vị đại thiền-dao-tâm-hộ pháp, dưới có các nhà cư sĩ nhã ý phù tăng. Muốn tùng-lâm giữ vững kỷ cương, nên giáo-hội suy tôn pháp chủ.

Ngửa trong sự tồ, tài cao học rộng, hạnh dủ đức dày. Bảy mươi lăm thay đổi bồ đoàn, dấu Hoằng-tan vẫn vang trên thuyền-sử; ngọt trăm tuổi tu trì phạn-hạnh, gương Triệu-châu nhuởng rực rõ chốn thuyền-lâm. Lấy từ-bi mà nhuận trách quần sinh, cơn pháp-vũ sai hòa thảo mộc; đem đạo đức mà đề huề hậu tiễn, giọt cam-lồ vây khắp bắc nam. Mấy tòa chùa độc lực sùng tu, bia kỷ-niệm đứng sau ba đức tồ; trăm bộ kinh một tay kiêm hiếu, chốn Phật trường dự ngoại chín khoa tăng. Đức vọng như sao sáng non cao, phầm giá tựa nước trong trăng tỏ.

Nay xin sự tồ nhận ngôi Pháp chủ, chứng lễ suy-tôn. Cho chư tăng có chốn cây trông, để đồng hội có nơi nương tựa. Mong chính giáo thu về một mối, mở từ tâm khắp cả mười phương. Rừng thuyền cây cǎ bóng cao, trời Hồng Lạc ngày thêm tươi tốt: bể giác gió yên sóng lặng, giồng Long liên dượm vẻ yên vui. Một dạ trông mong, mấy lời thành thực. Trên chư Phật lục thông chứng giám, dưới toàn kỵ tăng chúng hoan hô.

Nam mô Phật-giáo-hội Thuyền-gia Pháp-chủ Vinh-nghiêm luật sư nhực thân bồ-lát ma-ha-lát.

Bài diễn-văn của một bà hội-viên thay mặt tín nữ chúc mừng

Nam mô A-Dì-Đà-Phật.

Kính bạch Tồ.

Hôm nay nhân ngày, trong thi các Đại-đức và tăng-già, ngoài thi các quan cùng thiện-tin, đều cùng một lòng, rốc một chí, hướng mộ cái đức thanh cao của Tồ, cảm kích cái công hoằng-hoa của Tồ, mà Tồ chúc một đại lễ suy-tôn Tồ lên ngôi Thuyền-gia pháp-chủ, cực kỳ long trọng như thế

này, chúng con là kẻ đã được đội ơn Tồ chỉ dẫn cho vào trong cửa từ-bi, dậy bảo cho biết con đường qui kinh. Đối với cái đại lê này, chúng con trộm thấy cái bản tâm của Tồ, đã tỏ rõ chân-dẽ, vạn-pháp giải không, nhất trần bất nihil, đã liều ngộ tới chốn vô-tướng vô-vi, đã cho những sự lấp hính, lấp sắc, lấp âm-thanh mà cầu đạo là không phải chính đạo, thi những danh, những vị, những vinh-hiển chỉ chi ở chốn trần-ai này, chắc không có một mảy may nào ở trong chân-tâm của Tồ. Song le, chúng con được trông thấy cái quang-cánh Tồ ra thân chúng, kết-tập tảng già, đem cái tuổi ki-gi mà hi sinh với đạo, xa xôi không nề, nhọc nhằn chẳng quản, vì lẽ lớn, sợ chúng-sinh chưa đạt tới thực-tưởng, cứ «chấp-lường chấp-doạn» mà sai lạc mất cái cảnh nhâl-chân, mới mở lượng từ-bi, dùng phép phương-tiện, mà trượng-tich hạ sơn để chấn-chỉnh lại cái đạo vô-thượng trong hồi mạt-pháp này, cho nên chúng con cũng vì đạo mà dám mừng dám chúc Tồ

*Chúng con xin chúc mừng Tồ,
Bồ-đề bóng cả, phủ che cho kẻ nâng noi ;
Bát-nhã đèn giòng, soi tỏ con đường tâm tối.
Gió hương phơi phới, bụi trần tham ái sạch lầu,
Mưa pháp chan hòa, ngọn lửa vô-mình tắt hẳn.*

*Bè cho chúng-sinh,
Tam quy đắng bắc, nhờ ơn Tam bảo chứng minh,
Ngũ giới giữ toàn, biết phép Ngũ-thùra tu-lập.
Tụng kinh niệm Phật, cầu nguyên thoát cõi Sa-bà,
Đời ác làm lành, hồi-hương sinh nơi Tịnh-độ.
Lục-trần không lộn, đã nhờ giọt nước cảnh dương,
Ngũ uần chiền miên, lại săn thanh gươm tri-tuệ.*

*Rồi đây,
Nước tuệ tẩy tâm, thấy tỏ chân thường ngã linh ;
Bé từ thuận lỗi, thẳng sang giác ngạn tẩy-phương.
Chín phẩm dài sen,
Vui miền Cực-lạc
Luận trong nhân-quả,
Cũng tự ngày nay.*

Ấy là một tấm lòng thành của chúng con kỳ-vọng vào
Tồ mà chúc mừng Tồ vậy, xin Tồ chứng cho.

Nam-mô A-Dì-Đà Phật

Đại Pháp vạn tuế

Đại-Nam vạn tuế

Phật-giáo hội tràng thọ

Bài chúc của ban nữ đồng ái

Hôm nay nhân ngày hội Phật-giáo, trong thi các Đại-đức và tăng chúng, ngoài thi các quan các hội-viên trong hội, đều một lòng một ý, hướng mó cái đức lớn chân tu của Tồ, cảm kích cái công lao hoằng-pháp của Tồ, mà tề-chúc một lê-tôn Tồ lên bắc Thuyền gia pháp chủ, cực kì long trọng như thế này. Chúng con thơ bé, nhờ phúc lành được trông thấy cái quang-cảnh: Tồ ra thân-chứng, kết tập tăng già, đề vâng đạo lớn của đức Thích-Ca mà hoằng-pháp lợi-sinh, đề nối cái chi của ngài Ba-Lị mà chỉnh-túc thanh-quy. Chúng con đọc kinh, mơ màng những cảnh đại-hội Linh-son vui vẻ trang nghiêm là thế nào, thì đến hội này, chúng con lại tưởng tượng như thế.

Chúng con lại thấy các quan Pháp, Nam đều đến dự hội, các hàng thiện-tín đều dindh lê-âu ca, áo mũ nghiêm-trang, hương trầm nghi-ngút, trước cảnh huy-hoàng như thế này, chúng con tự-nhiên cùng nhau, cùng một tâm thành, xửa một bó hoa, dâng lên cung Tồ. Xin chúc Tồ được nhờ ơn Phật, từ-tho thêm cao, tuệ-linh thêm sáng, đề cho người mộ-dạo có chỗ qui y, chúng con tuy không dám kỳ-vọng như Long-nữ hiến châub, như Linh-chiểu mẫn-tiệp, nhưng cũng mong được chút duyên lành, sau này sẽ trở nên con người thành-thực, biết theo tam-quí, giữ ngũ-giới để góp một mầm may công-đức trong cuộc trang-nghiêm, cõi đời ngũ-trược sẽ trở nên cõi cực-lạc về sau này, ấy là một chút nguyện cõn-con của chúng con vậy, xin Tồ chứng cho.

Nam-mô A-di-Đà Phật

Đại-Pháp vạn tuế

Đại-Nam vạn tuế

Phật-giáo hội tràng thọ

Tiểu-sử cụ Thuyền-gia pháp-chủ

Cụ Thuyền-gia pháp-chủ pháp-hiệu là Thanh-hanh, sinh năm 1840 tại làng Thanh-liệt, huyện Thành-trí, tỉnh Hà-dông. Cụ là con họ Bùi, cũng là một vọng tộc thi thư ở làng Thanh-liệt.

Cụ xuất gia đầu Phật tự năm lên mươi tuổi, theo học một vị hòa-thượng họ Nguyễn ở chùa Hòa-giai Hà-nội. Đến năm mươi tám tuổi, cụ theo học cụ tổ chùa Vĩnh-nghiêm. Cụ giỗc lòng ham mến đạo Phật từ nhỏ, tính tình thuần khiết, giới hạnh tinh nghiêm, nên học-lực tinh tiến khác thường, chẳng bao lâu mà kinh diển đều đã lầu thông, những giáo-lý màu nhiệm trong thuyền-tông đều đã khẽ ngộ được hết. Năm ba mươi tuổi được cụ tổ chùa Vĩnh-nghiêm cử đi dạy học ở chùa Bích-động (Ninh-bình).

Từ đó đến năm sáu-mươi hai tuổi, cụ ở luôn trong hạt Ninh-bình. Cụ được cụ tổ cử đi lần lượt dạy học khắp trong các chùa Phượng ban, Hoàng-kim, Phúc-chỉnh. Kịp đến khi cụ tổ Vĩnh-nghiêm tịch di, Sơn-môn rước cụ về rồi quyền cụ Tổ trên ấy cho đến giờ đã ngoại ba-mươi năm nay.

Học-trò cụ phàn đông cũng đều là những vị thượng-tọa cao-tăng, khắp xứ Bắc-kỳ không đâu là không có.

Năm nay cụ đã chín-mươi sáu tuổi, hiện chủ-tri tại chùa Đức-la, tức là chùa Vĩnh-nghiêm ở tỉnh Bắc-giang.

BÀI THƠ TÂN CỤ TỔ VĨNH-NGHÌM

Kinh-Bắc giờ riêng một nước non.
Vĩnh-nghiêm nổi tiếng Cồ-thuyền-môn.
Xuân-thu chín chục trông còn khỏe.
Giới-hạnh năm trăm giữ cực tròn
Sao sáng giữa giờ ngôi pháp-chủ.
Sấm vang mặt đất tiếng suy-tôn.
Mười phương thiện-tín nhờ công đức.
Phật giáo tuyên-dương tiếng mõ giòn.

NGUYỄN-THIỆN-CẨM

BÀI CA TÁN SƯ TỒ VĨNH-NGHIÊM NHẬN
NGÔI THUYỀN-GIA PHÁP-CHỦ

Đạo cao lang-hồ phục.
Đức trọng qui-thần kinh?
Mừng nay hải-yến hà thanh.
Có ngồi Bồ-tát hiện sinh cõi trần.
Vốn xưa rừng vắng tu nhân,
Một lòng hỉ-xả cứu dân dứt đời.
Cơ duyên nay cũng bồi giờ,
Liên-doán Phật-giáo tới nơi thiền-cửu.
Lòng từ nào chối được đau.
Chàng-phan bảo-cái trước sau riềng rà.
Vang lừng nhã-nhạc sinh-ca,
Đài sen sực-nức hương-hoa ngọt-ngào.
Lâm-luyện thành-thị xôn-sao,
Tưởng như Thủ-linh, khác nào Linh-son.
Muời phương thiện-lín trông ơn,
Rủ nhau đến cửa thuyền-môn khẩu-dầu.
Bạch rắn đương cuộc bẽ đâu,
Xin đem ý-pháp nhiệm mầu dạy trao.
Lòng thành ngưỡng-mộ biết bao,
Xuy-tôn: Pháp-chủ đạo cao đức dày.
Thực là gắp thuốc, gắp thầy,
Sông mê nay đã sẵn tay đỡ-tri
Chúng-sinh khờ dài ngu-sy,
Dạy cho biết đạo quy-y tu-hành.
Nhờ ơn đại-đức cao-minh,
Độ cho hết thầy quẩn-sinh đắm chìm.
Chúc mừng họ-khảo lâu năm,
Trùng-quang lồ-ăn, thiền-lâm thỏa lòng.
Đạo ngài như bồ đao hồng,
Soi vào nhà tôi sáng cháng mọi mầu.
Đức ngài kỹ-niệm còn lâu,
Thái-son bắc-dẫn muôn thâu lưu truyền.

TRẦN-XUÂN-THU Phù-lý

ĐẠI-BIỂU HỘI PHẬT-HỌC TRUNG-KỲ MÃY NGÀY Ở BẮC

Ngày 13-1-1936 cụ Hiệp Nguyễn hội-trưởng hội Phật-giáo Bắc-kỳ cùng cụ Bảng Nguyễn-can-Mộng thay mặt ban khảo-cứu hội Phật-giáo tiếp rước cụ Thiếu-bảo Bình-nam hội-trưởng hội Phật-học Trung-kỳ, cụ Tăng-thống Huế, và các phái-viên hội Phật-học Trung-kỳ đi thăm ba nơi danh-lam là Tử-trầm, Tiên-lữ và Trúc-son ở huyện Chương-mỹ, Hà-dông. Cụ Bảng Mộng có nghĩ bốn bài thơ vịnh cảnh và kính tặng cụ Hiệp Bình-nam như sau này :

1º Vịnh động Long-tiên 龍仙 núi Tử-trầm.

Dột xuất bình nguyên nhất phạm lâm,

峻出平原一梵林

Nhập sơn chán giác cảnh u chầm,

入山真覺景幽沉

Tinh tuyền thanh tuyết đương nhân kinh,

井泉清絕當人徑

Thạch khánh khanh nhiên ứng túc âm,

石磬鏗然應足音

Tuyễn thảng hà phương lao phủ ngưỡng,

漁勝何妨勞俯仰

Đắc danh nguyên bất tại cao thẳm,

得名原不在高深

Phồn hoa vị viễn thiên năng tĩnh,

繁花未遠偏能靜

Đỉnh thương nhàn vân chứng ngã tâm.

頂上閒雲證我心

2º Vì ngày hôm ấy trời gió bắc mưa phùn, đường lên núi Tử-trầm đi rất khó khăn, nên có bài « Đỗ trung ngẫu tác » 途中偶作 như sau này :

Túc phóng thuyễn làm lộ diệc nan,

即訪禪林路亦難

Phân minh khổ nǎo thí trần-gian,

分明苦惱是塵間

Chỉ bằng nhất nại ngó tâm Phật,

只憑一耐吾心佛

Đáo đắc sơn đầu giác bộ khoan.

到得山頭覺步寬

Diễn nôm :

Chơi chùa mà cũng gian-nan,
Cho hay cái kiếp trần-gian rã-rẫu.

Chỉ nhớ tinh Phật chịu đau,
Thênh-thênh ta bước lên đầu non cao.

3º Vào đến chùa Trúc-son 翠山 thì đã 1 giờ chiều mà
chưa ăn cơm sáng, nhân cò bài « Chơi chùa quên ăn » :

Chơi cửa không mà già cũng không,
Ngó thi đã quá vẫn thong-dong.

Bời người nếu được không không cả,
Chi phai bốn ba đám bụi hồng.

- Khốn vì chưa thoát khỏi vòng,
Để ai nhác miếng đinh chung của đời.

Vi đâu cho dễ già người,
Có chăng ta lại ngực cười cho ta.

4º Kinh tặng cụ Thiếu-bảo Bình-nam :

Triều-dinh biến quận trọng thời danh,
朝庭邊郡重辰名

Lục giā qui lai ái tung kinh,
綠野歸來愛詠經

Hoan hỉ chính khâm vong bạch phát,
歡喜正堪忘白髮

Tử-bi khả dò xương sinh,
慈悲可度蒼生

Trữ tài mac vị thiền vô ý,
儲材莫謂天無意

Cứu thế do loi Phật hữu tình,
救世由來佛有情

Cửu hĩ anh thanh vân hải nội,
久矣英聲聞海內

Liên hoa dài hạ bái vân tinh.
蓮花臺下拜文星

Diễn nôm :

Tâm thân biến quận triều-dinh,
Trở về vui thú tụng kinh cửa già.

Có chăng hoan-hỉ quên già,
Tử-bi lòng ẩy cũng là vị dân.

Việc này trời hẳn để phẫn,
Cứu đời Phật có quên trần ta đâu.

Những nghe danh tiếng bấy lâu,
Vân-tinh được thấy dưới lầu hoa sen.

Bức thư của hội Phật-học Trung-kỳ gửi ra
sau khi các đại-biểu hội ấy ra dự lễ suy tôn
Bắc-kỳ Thuyễn-gia pháp-chủ về tới Huế

Huế, le 18 Janvier 1936

*Le Président de la Société d'Etude et d'Exercice de la Religion
Bouddhique,*

*à Son Excellence Nguyen-Nang-Quoc, Président du Phat-giao
hội rue Richaud.*

HANOI

Nam-mô A-di-dà-Phật,

Ngài Chứng-minh Đại-đạo-sư, Cụ Hội-trưởng và các đại-biểu của Hội chúng tôi đã về đến Huế, nhờ Phật đều đã bình yên cả. Hội chúng tôi nghe tường thuật lễ suy tôn ngài Thuyễn-gia Pháp-chủ, rất phục cách sếp đặt của các ngài và mừng Phật-giáo-dồ ngày nay đổi với nhau đã có tình đoàn-thê.

Đạo Phật có chúng xuất-gia và chúng tại-gia. Chúng tại-gia mắc việc gia đình khó bề chuyên tâm học đạo, phần nhiều chỉ có thể quy kinh Tam-bảo, nghiên cứu chánh lý mà thôi. Duy có chúng xuất-gia, một lòng vì đạo, đã đủ thì giờ tham học lại đủ thi giờ tu tập, mới có thể trụ trì Phật-pháp, khỏi bị trần duyên ràng buộc. Vậy chúng xuất-gia rất có quan hệ với Phật-giáo-tương-lai và phong trào chấn hưng Phật-giáo cần phải lấy các bậc tăng-giá có học thức, có giới hạnh làm trung tâm mới được.

Các ngài hiện nay suy tôn Ngài Võnh-Nghiêm làm vị pháp-chủ chính là nêu cái trung tâm điểm của cái trung tâm kia vậy.

Đạo Phật có sự có-lý, sự, lý phải khẽ hiệp, sự lý phải viên dung thì mới gọi là chánh pháp được. Nay các ngài đã tôn vị Pháp-chủ, chúng tôi trông mong các Ngài bạch cùng Ngài Pháp-chủ lập những lớp học để đào tạo các ông thầy tương-lai thì về sau mới có người trong tăng-giá đứng lên gánh vác công việc hoằng-pháp, làm thầy hướng đạo cho tất cả tín-đồ, và cái chân-tường của tăng-bảo đạo Phật mới có ngày thực hiện.

Nhơn dịp năm mới chúng tôi một lòng thành kính bài chúc Ngài Pháp-chủ: « thiều bệnh thiều não, chúng sanh dị độ » và kính chúc các Ngài trong Hội Phật-giáo: « thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải ».

Phó hội-trưởng, LÈ-BÌNH-THÁM

Cúng tiền về việc làm chùa

M^{me} Lê-thị-Khang hiệu Diệu-ninh, số 62 Hàng Đông,
Hanoi cung 30\$00.

Kính trình các giáo-hữu hội-viên hội Phật-giáo

Báo « Đuốc-tuệ » của hội ta ấn hanh là cốt diễn dịch những kinh sách nhà Phật để cho hội-viên trong hội cùng hiểu thấu giáo-lý mà tu hanh. Báo ra mỗi năm 52 quyển, hội chỉ lấy vừa đủ tiền in có một đồng bạc ; ai cũng nên và cũng có thể mua xem được cả.

Vậy kính trình các giáo-hữu ai đã nhận mua báo rồi thì xin đem tiền giả tại ông chánh đại-biểu địa phương mình mà lấy giấy biên lai ; ai chưa nhận mua báo thì xin biên rõ tên họ và chỗ ở giao tại ông chánh đại-biểu địa-phương mình hay là gửi thẳng về chùa Quản-sứ Hanoi để chúng tôi gửi báo.

Kính trình các vị chánh đại-biểu đại-lý hội Phật-giáo ở các địa-phương

Chúng tôi xin gửi ngài một quyền biên lai nhận tiền báo để ai gửi giả tiền báo thì ngài biên lai thu giữ cho. Trong số hội-viên ở địa-phương ngài ai chưa mua thì xin ngài già công khuyến hóa giúp, rất cảm ơn ngài.

HỘP THU

Ông Công-chân Hải-dương. Tiếp thư ông hỏi chỗ ở của hai vị độc giả gửi giả tiền báo tại ông, chúng tôi đã tra trong sổ thì ông Đào-văn-Sáng ở thôn Hữu-trung, xã Nhữ-xá, tổng Thọ-trường, huyện Thanh-miện, ông Nguyễn-văn-Phong ở xã Nhữ-xá, huyện Thanh-miện, xin trả lời ông biết.

— Cụ Đào-viên tự-chủ Thanh-hóa, đã tiếp thư cụ gửi ngày 5 Février và cảm ơn cụ giới-thiệu thêm cho 3 vị độc-giả.